HOÀN THIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ THỜI HIỆU TRONG BỘ LUẬT DÂN SỰ NĂM 2005

Lê Thị Hồng Anh*

Ngày nhận: 18/9/2015
Ngày nhận bản sửa: 20/11/2015
Ngày duyệt đăng: 25/11/2015

Tóm tắt:
Thời hiệu trong quan hệ dân sự chỉ là một trong những vấn đề được điều chỉnh bởi các quy định tương ứng trong pháp luật dân sự mà trước hết là các quy định của Bộ luật Dân sự. Trong bối cảnh Nhà nước ta đang thực hiện việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Dân sự năm 2005, việc nghiên cứu các quy định về thời hiệu nhằm đưa ra hướng hoàn thiện các quy định này là điều cần thiết. Bài viết đề cập đến việc hoàn thiện các quy định của Bộ luật Dân sự năm 2005 về thời hiệu cụ thể là: chỉ quy định thời hiệu hưởng quyền và thời hiệu miễn trừ nghĩa vụ dân sự; bỏ quy định về thời hiệu khởi kiện vụ án dân sự, thời hiệu yêu cầu giải quyết việc dân sự; đồng thời bổ sung, thống nhất một số quy định khác về thời hiệu.
Từ khóa: Bộ luật Dân sự, thời hiệu, thời hiệu hưởng quyền dân sự, thời hiệu miễn trừ nghĩa vụ dân sự, thời hiệu khởi kiện.

Completing the provisions on the statute of limitations in the Civil Code 2015

Abstract

The statute of limitations in civil relations is just one of the issues which are governed by the relevant provisions of civil law, particularly the provisions of the Civil Code. In the context of implementing the amendments and supplements to some articles of the Civil Code of 2005, the study of the provisions of the statute in order to arrive at an improvement of these regulations is essential. This article discusses the improvement of the provisions of the Civil Code of 2005 on the statute, specifically: regulating only the statute and the statute entitled to immunity from civil obligations; the provisions on the statute of limitations for civil cases, the statute which requires resolving civil matters; and adding and unifying some other provisions of the statute.

Keywords: the Civil Code, the statute of limitations, enjoy civil rights statute, the statute of immunity from civil obligations, statutes of limitations.

1. Giới thiệu

Trong giao dịch dân sự, thời hạn và thời hiệu cùng với những sự kiện pháp lý khác có tác động lớn đến quyền và nghĩa vụ của các bên chủ thể. Xác định thời hạn và đặc biệt là thời hiệu trong các quan hệ dân sự mà trước hết và chủ yếu là các giao dịch dân sự không chỉ có ý nghĩa đối với các nhà nghiên cứu mà quan trọng hơn còn là vấn đề vận dụng đúng đắn, có hiệu quả vấn đề pháp lý này trong áp dụng pháp luật của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền và thực tế vận dụng của các bên trong giao dịch dân sự nhằm hướng tới việc bảo vệ quyền và lợi ích của các chủ thể. Giới hạn của bài viết là vấn đề thời hiệu được quy định trong Bộ luật Dân sự. Với vai trò là luật chung trong việc điều chỉnh các quan hệ trong lĩnh vực dân sự, thời hiệu trong Bộ luật Dân sự là cơ sở để quy định vấn đề thời hiệu (nếu cần thiết) của các văn bản pháp luật chuyên ngành.

2. Thời hiệu trong Bộ luật Dân sự năm 2005

Các quy định về thời hiệu trong dân sự hiện nay được quy định tại chương IX, Bộ luật Dân sự (Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 2005). Theo đó, có thể thấy có rất nhiều các loại thời hiệu: Thời hiệu yêu cầu tuyên bố giao dịch dân sự vô hiệu tại Điều 136, thời hiệu hưởng quyền dân sự, thời hiệu miễn trừ nghĩa vụ dân sự, thời hiệu khởi kiện vụ án dân sự, thời hiệu yêu cầu giải quyết việc

dân sự tại Điều 155, các thời hiệu khởi kiện về hợp đồng dân sự tại Điều 427, thời hiệu khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại tại Điều 607, thời hiệu khởi kiện về thừa kế tại Điều 645.

Thực chất, các loại thời hiệu được quy định như hiện nay còn chồng chéo, trùng lặp. Có thể thấy, đối với thời hiệu yêu cầu tuyên bố giao dịch dân sự vô hiệu thì việc yêu cầu của chủ thể trong thời hạn luật định sẽ đưa đến một trong hai khả năng: hoặc chủ thể được đòi lại quyền đã chuyển giao cho chủ thể khác trong giao dịch bị tuyên bố vô hiệu, hoặc chủ thể được từ chối thực hiện nghĩa vụ với chủ thể khác do giao dịch bị tuyên bố vô hiệu. Từ hai khả năng đó, chủ thể có quyền khởi kiện để đòi lại tài sản hoặc quyền của mình đã chuyển giao hoặc chủ thể bên kia có quyền khởi kiện đòi bên từ chối phải thực hiện nghĩa vụ do không đồng ý với giao dịch bị tuyên bố vô hiệu. Trong khi đó, thời hiệu khởi kiện vụ án dân sự là loại thời hiệu mà trong một khoảng thời hạn, chủ thể được yêu cầu tòa án ra phán quyết nhằm đòi quyền là lợi ích hợp pháp của mình. Như vậy, các bên có thể sử dụng thời hiệu khởi kiện giải quyết vụ án dân sự để bảo đảm quyền và lợi ích của mình.

Bên cạnh thời hiệu khởi kiện, Bộ luật Dân sự cũng quy định thời hiệu yêu cầu giải quyết việc dân sự (Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 2005). Đó là thời hạn mà chủ thể được quyền yêu cầu tòa án giải quyết việc dân sự để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, nếu thời hạn đó kết thúc thì mất quyền yêu cầu. Việc yêu cầu tuyên bố giao dịch dân sự vô hiệu dễ nhận thấy là một trường hợp yêu cầu giải quyết việc dân sự. Việc quy định nhiều cách tính thời hiệu khác nhau trên thực tế sẽ gây khó khăn cho các chủ thể trong việc đòi lại quyền và lợi ích hợp pháp của mình bởi sự xung đột giữa các loại thời hiệu.

Về nguyên tắc, cách xác định thời hiệu của loại thời hiệu nào sẽ chỉ được áp dụng đối với loại thời hiệu đó. Thời hiệu khởi kiện thì có thể được bắt đầu lại theo Điều 162 Bộ luật Dân sự (Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 2005) nhưng thời hiệu yêu cầu giải quyết việc dân sự thì lại không áp dụng quy định này. Trong một giao dịch dân sự vô hiệu mà một bên trong giao dịch đó muốn đòi lại quyền lợi của mình vì đã chuyển giao cho bên kia và bên nhận quyền lợi trong giao dịch đó đồng ý trả nhưng vẫn chưa thực hiện việc trả lại đó. Nếu quá thời hạn hai năm kể từ ngày xác lập giao dịch dân sự, tòa án có thể bác đơn vì đã quá thời hạn yêu cầu tuyên bố giao dịch vô hiệu. Trong khi đó, việc thừa nhận nghĩa vụ đối với người khởi kiện lại là một trong những lý do để bắt đầu lại thời hiệu khởi kiện vụ án dân sự. Rõ ràng, bên muốn nhận lại quyền trong giao dịch dân sự nói trên đã bị thiệt hại.

Với quy định khi hết thời hạn để khởi kiện vụ án dân sự hay yêu cầu giải quyết việc dân sự thì chủ thể mất quyền khởi kiện hoặc quyền yêu cầu như hiện nay dẫn đến việc tòa án được quyền từ chối thụ lý đơn khởi kiện hay bác đơn yêu cầu của chủ thể. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến việc hết thời hiệu. Trong xã hội, các giao dịch diễn ra thường xuyên giữa các chủ thể nhưng không phải cứ là chủ thể của giao dịch dân sự thì biết đến thời hiệu nói chung cũng như các loại thời hiệu cụ thể nên khi xảy ra tranh chấp đã không yêu cầu tòa án giải quyết dẫn đến việc hết thời hiệu. Xã hội càng phát triển, giao dịch dân sự càng phức tạp, đa dạng. Mỗi lĩnh vực lại được điều chỉnh bởi các quy định của pháp luật chuyên ngành, việc xác định ngày nào là ngày quyền và lợi ích bị xâm phạm trong nhiều trường hợp không phải là đơn giản. Thêm vào đó, việc xác định ngày phát sinh tranh chấp chưa có quy định thống nhất cũng là một trong những nguyên nhân có thể dẫn đến việc làm hết thời hiệu.

Mặc dù Bộ luật Dân sự không có quy định nào về thể thức, trình tự cho phép bị đơn sử dụng thời hiệu để chống lại nguyên đơn trong các tranh chấp dân sự hay quy định về khả năng từ chối hưởng thời hiệu của người mắc nợ, người chiếm hữu tài sản hoặc thực tế bị đơn không cần biết đến thời hiệu là gì nhưng việc không giải quyết vụ án dân sự của tòa án với lý do hết thời hiệu cho thấy quyền lực công đã trở thành người tạo đà bảo hộ, che chở cho bị đơn để chống lại nguyên đơn.

Rõ ràng, việc quy định về thời hiệu khởi kiện hiện hành chưa thể giải quyết dứt điểm và triệt để các tranh chấp dân sự. Nhà nước không giải quyết tranh chấp của các bên, ắt dẫn đến tình trạng chủ thể tìm phương án đòi lại lợi ích của mình bằng các biện pháp hành xử ngoài vòng pháp luật. Hậu quả là, tình trạng lộn xộn, mất trật tự ổn định đó, xã hội và Nhà nước phải gánh chịu. Ở một khía cạnh khác, thừa nhận việc từ chối thụ lý đơn của tòa án còn cho thấy sự can thiệp của quyền lực công vào quyền tự do, tự nguyện của các bên mà không cần biết đến việc bên bị khởi kiện có muốn áp dụng quy định về thời hiệu hay không. Điều này thực sự không phù hợp với

một xã hội hiện đại cũng như thông lệ quốc tế.

3. Một số kiến nghị hoàn thiện các quy định của Bộ luật Dân sự năm 2005 về thời hiệu

Bước vào giai đoạn phát triển mới của Việt Nam, trước yêu cầu về bảo vệ quyền con người, quyền tự do dân chủ của công dân, vấn đề hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế đã được ghi nhận trong Hiến pháp năm 2013 (Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 2013), Bộ luật Dân sự hiện hành đang trong quá trình được sửa đổi, bổ sung để khắc phục nhiều vấn đề còn hạn chế, bất cập cũng là nhằm thực hiện các yêu cầu đó. Công việc này cũng nhằm thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng tại Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, chiến lược phát triển kinh tế-xã hội trong giai đoạn 2011-2020. Việc hoàn thiện vấn đề này trong Bộ luật Dân sự là cơ sở cho pháp luật chuyên ngành trong quá trình sửa đổi, bổ sung đồng thời khẳng định vai trò của nó trong việc áp dụng pháp luật trong các lĩnh vực nếu không có quy định trực tiếp về thời hiệu. Cụ thể như sau:

3.1. Chỉ quy định thời hiệu hưởng quyền và thời hiệu miễn trừ nghĩa vụ dân sự

Như trên đã phân tích, do có sự trùng lắp về các loại thời hiệu và sự mâu thuẫn trong việc xác định thời hiệu cũng như các cách giải thích khác nhau liên quan đến thời hiệu làm ảnh hưởng đến việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chủ thể trong quan hệ dân sự do đó cần thống nhất quy định chung về thời hiệu, chỉ quy định về thời hiệu hưởng quyền dân sự, thời hiệu miễn trừ nghĩa vụ dân sự.

Từ quy định chung về thời hiệu hưởng quyền và thời hiệu miễn trừ nghĩa vụ thì đối với các lợi ích cụ thể của chủ thể có thể có các thời hiệu để hưởng quyền dân sự cụ thể. Ví dụ: thời hiệu xác lập quyền sở hữu, thời hiệu thực hiện quyền yêu cầu,…

3.2. Bỏ quy định về thời hiệu khởi kiện vụ án dân sự, thời hiệu yêu cầu giải quyết việc dân sự

Được biết, trong quá trình sửa đổi Bộ luật Dân sự cũng còn quan điểm cho rằng cần giữ nguyên các quy định của Bộ luật Dân sự hiện hành về thời hiệu vì các lý do sau đây:

Thứ nhất, các quy định về thời hiệu hiện hành bảo đảm việc nâng cao trách nhiệm của các bên trong việc yêu cầu tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Thứ hai, không tạo áp lực cho Tòa án trong việc giải quyết những vụ việc đã xảy ra trong thời gian dài, khó xác định về chứng cứ cũng như nội dung của vụ việc.

Thứ ba, vấn đề thời hiệu khởi kiện vụ án dân sự và thời hiệu yêu cầu giải quyết việc dân sự được quy định như hiện nay đã được áp dụng ổn định trong pháp luật dân sự và pháp luật tố tụng dân sự do vậy việc loại bỏ những quy định về loại thời hiệu này sẽ gây ra những xáo trộn nhất định trong thi hành pháp luật (Nguyễn Như Phát, 2015).

Tuy nhiên, bài viết khẳng định việc bỏ đi quy định về thời hiệu khởi kiện vụ án dân sự và thời hiệu yêu cầu giải quyết việc dân sự là điều cần thiết. Điều này được xác định dựa trên những lý do cơ bản là:

Quyền khởi kiện hay yêu cầu là một trong những quyền cơ bản của chủ thể trong quan hệ dân sự. Trong nhà nước pháp quyền, sự bảo đảm thực hiện các quyền tự do, dân chủ của người dân là việc làm cần phải có từ phía Nhà nước. Nhà nước, đại diện trước hết đối với việc bảo đảm thực thi quyền cơ bản này chính là tòa án.

Vấn đề thời hiệu trong pháp luật dân sự không phải là việc quy định thẩm quyền của Tòa án mà việc quy định thời hiệu trước hết là giúp cho người dân trong việc tìm công lý thông qua Nhà nước. Các bên trong quan hệ pháp luật dân sự đều có thể sử dụng thời hiệu để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình vì đây chính là công cụ để Nhà nước giúp cho các bên tìm ra chân lý.

Việc bỏ đi quy định về loại thời hiệu này không làm mất đi quyền khởi kiện hay yêu cầu của chủ thể mà các bên trong quan hệ dân sự vẫn có thể bảo vệ mình thông qua các quy định về thời hiệu hưởng quyền hay miễn trừ nghĩa vụ. Bên khởi kiện thực hiện quyền khởi kiện thông qua việc hưởng quyền còn bên bị kiện có thể bảo vệ mình bằng cách viện dẫn các quy định về hết thời hiệu để miễn trừ nghĩa vụ. Điều này cũng góp phần nâng cao ý thức pháp luật của người dân trong việc tìm hiểu và thực hiện pháp luật nói chung cũng như trong vấn đề thời hiệu của pháp luật dân sự nói riêng, bởi có thể khẳng định một điều rằng, tư duy trông chờ, ỷ lại vào sự bảo hộ của Nhà nước đã tồn tại lâu nay trong đại đa số dân cư Việt Nam. Sự lẫn lộn trong lợi ích công và tư cần được phân biệt rạch ròi thì mới tạo sự chủ động của người dân trong việc bảo vệ các lợi ích của mình. Thông qua việc thực hiện quyền của mình,

các bên chủ thể trong quan hệ pháp luật dân sự có nghĩa vụ cung cấp chứng cứ của vụ án để tòa án có thể bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ.

Theo Bùi Thị Thu Hằng (2015), tình trạng đình chỉ vụ án vì lý do hết thời hiệu khởi kiện như hiện nay đã gây tình trạng lãng phí thời gian, công sức của người tiến hành tố tụng, của người khởi kiện và tạo đà cho sự không hợp tác của bị đơn. Bị đơn không đến tòa án và hệ quả là tòa án không xác định được quyền lợi, nghĩa vụ của các bên, không bảo đảm công bằng cho các chủ thể trong quan hệ pháp luật đó. Trong khi đó, việc phân xử của Tòa án mới thực sự quan trọng cho việc loại bỏ các tranh chấp, tránh gây xáo trộn, mất trật tự, ổn định xã hội bởi việc giải quyết bằng những biện pháp ngoài pháp luật không có sự hỗ trợ, bảo hộ từ phía Nhà nước cho các bên trong việc tìm ra công lý.

Vấn đề loại bỏ đi thời hiệu khởi kiện hoàn toàn phù hợp với pháp luật nhiều nước trên thế giới, pháp luật và thông lệ quốc tế. Nhiều nước như Pháp hay Nhật Bản đều không quy định về thời hiệu khởi kiện. Vấn đề thời hiệu trong quan hệ dân sự được quy định trước hết cho các bên chủ thể, tòa án không có quyền tự mình đưa ra các quyết định dựa trên thời hiệu.

3.3. Bổ sung, thống nhất một số quy định khác về thời hiệu

Từ quan điểm bỏ đi thời hiệu khởi kiện như trên, một số quy định về thời hiệu cần được bổ sung, thống nhất. Cụ thể là:

Cần bổ sung quy định, tòa án không có quyền tự mình viện dẫn quy định hết thời hiệu để từ chối yêu cầu giải quyết vụ, việc dân sự. Nếu hết thời hạn mà chủ thể mới thực hiện quyền yêu cầu thì thay vì việc từ chối giải quyết như hiện nay, tòa án vẫn thụ lý, giải quyết yêu cầu để đi đến tuyên bố chủ thể được hưởng quyền dân sự hoặc miễn trừ nghĩa vụ dân sự.

Quy định bổ sung này hoàn toàn phù hợp với quy định về nhiệm vụ của Tòa án đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2013) xác định hết sức cụ thể là bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Thống nhất quy định về thời điểm bắt đầu thời hiệu hưởng quyền dân sự và thời hiệu miễn trừ nghĩa vụ dân sự là ngày bên có quyền biết hoặc cần phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm để bảo đảm hiệu quả hơn việc bảo vệ quyền của chủ thể thông qua thời hiệu.❐

Tài liệu tham khảo:

Bùi Thị Thu Hằng (2015), 'Thực trạng pháp luật về thời hiệu khởi kiện vụ án dân sự, kiến nghị việc hoàn thiện qui định của pháp luật về thời hiệu khởi kiện vụ án dân sự'*, Kỷ yếu Hội thảo Góp ý dự thảo Bộ luật Dân sự (sửa đổi) về các vấn đề trọng tâm xin ý kiến nhân dân và các vấn đề còn nhiều ý kiến khác nhau*, Văn phòng Chính phủ, Hải Phòng, bản đính kèm, 212-218.

Nguyễn Như Phát (2015), 'Góp ý Bộ luật Dân sự (sửa đổi) phần trái quyền'*, Kỷ yếu Hội thảo Góp ý dự thảo Bộ luật Dân sự (sửa đổi) về các vấn đề trọng tâm xin ý kiến nhân dân và các vấn đề còn nhiều ý kiến khác nhau,* Văn phòng Chính phủ, Hải Phòng, 50-58.

Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2005), *Luật số 33/2005/QH11 Bộ luật Dân sự năm 2005,* thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005.

Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2013), *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013,* thông qua ngày 28 tháng 11 năm 2013.

Thông tin tác giả:

****Lê Thị Hồng Anh,** Thạc sỹ*

- Tổ chức tác giả công tác: Khoa Luật, Đại học Kinh tế Quốc dân

- Lĩnh vực nghiên cứu chính: Pháp luật dân sự; Pháp luật kinh doanh; Pháp luật kế toán.

- Một số Tạp chí đã đăng tải công trình nghiên cứu: Kinh tế và Phát triển

- Địa chỉ Email: honganhneu@gmail.com